

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2021/HS-ST

Ngày 24 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Lê Bá Mạnh

Ông Nguyễn Văn Sâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Lê Diệu Linh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện T

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Hồng Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 100/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo: Lê Văn B, sinh ngày 04 tháng 01 năm 2000 tại xã V, huyện V, tỉnh Q; Nơi cư trú: Thôn T xã V, huyện V, tỉnh Q; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ: Lê Văn N, sinh năm 1969; Mẹ đẻ: Hồ Thị K, sinh năm 1967; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 1; Chưa có vợ, con; Tiền án; Tiền sự: Không Bị cáo bị tạm giam từ ngày 21/9/2021 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: 1. Chị Lê Thị T, sinh năm 1981. Có mặt

Địa chỉ: Thôn H xã T, huyện T, tỉnh T.

2. Chị Dương Thị N, sinh năm 1987. Có mặt

Trú tại: Thôn N xã T, huyện T, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ năm 2019 đến đầu năm 2021 Lê Văn B thực hiện nghĩa vụ Q sự tại Tiểu đoàn C9 đóng Q tại xã Tây Hồ, huyện T, tỉnh T. B biết anh Trần Hoàng T là Trung đội trưởng của B có nhiều mối quan hệ và có quen chị Lê Thị T, sinh năm 1981, trú tại xã T, huyện T, tỉnh T. Vì vậy sau khi về địa phương vào khoảng đầu tháng 9 năm 2021 do không có tiền tiêu sài cá nhân nên B đã nảy sinh ý định tạo tài khoản Zalo mạo danh anh Trần Hoàng T, để nhắn tin lừa tiền của những người bạn anh T. Ngày 10/9/2021 B vào tài khoản Facebook của anh Trần Hoàng T tải 01 ảnh mặc Q phục của anh T về điện thoại của mình, sau đó B sử dụng số điện thoại 0393 878176 đăng ký mở tài khoản Zalo đặt tên là “Trần Hoàng T” với ảnh đại diện của anh T vừa tải trong tài khoản Facebook của anh T. Đến ngày 15/9/2021 B sử dụng tài khoản Zalo tên “B” của mình được đăng ký bằng số điện thoại 0965237246 kết bạn với tài khoản “H” của chị Lê Thị T, sau đó giới thiệu, gửi danh thiếp sang tài khoản Zalo “Trần Hoàng T” mà B vừa lập. Tiếp theo từ tài khoản “Trần Hoàng T” B đã kết bạn với chị T. Nghĩ là anh Trần Hoàng T đóng Q ở tiểu đoàn C9 nên chị T đã đồng ý kết bạn và nhắn tin với B qua tài khoản “Trần Hoàng T”. Sau khi tạo được niềm tin B nhắn tin hỏi vay tiền và được chị T tin tưởng đồng ý. Lúc đầu B mượn tài khoản 0771000602024 của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988, trú tại thôn Thủy Ba Tây xã Vĩnh Thủy, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị nói dối là để nhận tiền từ chị gái. Sau đó B nhắn tin cho chị T để chị T gửi số tiền 1.000.000đ vào tài khoản của T. B tiếp tục nhắn tin hỏi vay tiền của chị T 04 lần nữa và nói chị T chuyển vào số tài khoản 9378818101994 mang tên Nguyễn Văn Q (tài khoản bất kỳ trên ứng dụng Game M88 mà B chơi trên mạng internet). Theo yêu cầu của B chị Lê Thị T đã dùng tài khoản Agribank 3511205143983 của chị chuyển 5 lần với tổng số tiền 7.050.000đ cho B vào 02 tài khoản mang tên Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn Q. Đến 12h ngày 16/9/2021 chị Lê Thị T gọi điện thoại hỏi anh Trần Hoàng T về số tiền đã vay nhưng anh T nói không có việc vay tiền và không sử dụng tài khoản Zalo “Trần Hoàng T”. Biết mình bị lừa nên 16h 15 phút cùng ngày 16/9/2021 chị Lê Thị T đã đến Cơ quan điều tra Công an huyện T trình báo.

Với thủ đoạn tương tự, tối ngày 16/9/2021 Lê Văn B tiếp tục dùng Zalo tên “Trần Hoàng T” kết bạn với chị Dương Thị N, sinh năm 1987, trú tại xã Tây Hồ, huyện T, tỉnh T qua tài khoản Zalo của chị N là “Nhà hàng Hoàng Lam”. Sau khi kết bạn B hỏi mua đồ ăn của nhà hàng, sau lại nói dối là đơn vị đang bị kiểm tra nên không nhận đồ ăn được. Tiếp theo B lại nhắn tin cho chị N nói dối là vừa nhận lương bằng tiền mặt nên nhờ chị N chuyển tiền vào tài khoản để có việc và hẹn đến sáng ngày 17/9/2021 sẽ trả bằng tiền mặt cho chị N. Do tin tưởng tài khoản Zalo là của anh T bạn mình nên chị N đã chuyển số tiền 6.500.000đ từ tài khoản của chị 0819264264 vào 02 tài khoản gồm: Tài khoản 9378818101994 mang tên Nguyễn Văn Q và Tài khoản 1018192229 mang tên Dương Triệu V (tài khoản bất kỳ trên ứng dụng Game M88 mà B chơi trên

mạng internet) theo yêu cầu của B. Đến sáng ngày 17/9/2021 chị N gọi điện thoại trực tiếp cho anh T để hỏi lấy tiền vay thì được biết anh T không vay tiền và không sử dụng Zalo “Trần Hoàng T”. Biết mình bị lừa nên 09 giờ 50 phút cùng ngày 17/9/2021 chị N đã đến Cơ quan điều tra Công an huyện T trình báo.

Toàn bộ số tiền lừa được của chị T và chị N thì B đã sử dụng vào tài khoản ứng dụng Game M88 để đổi thưởng nhận tiền rồi từ tài khoản Game chuyển lại thành tiền mặt và chuyển vào tài khoản 0934919567 của ngân hàng MB mang tên Lê Văn B, sau khi trả phí B lấy được số tiền 13.000.000đ và cất giấu tại nhà.

Ngày 20/9/2021 B đến Công an xã V , huyện V , tỉnh Q đầu thú và giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus gắn sim 0367696808, 01 thẻ sim Viettel số đăng ký là 0393878176 có dãy số trên thân sim 8984048000335331162 và số tiền 13.550.000đ.

Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra điện thoại di động iphone 7 plus của B, xác định trong ứng dụng Zalo của điện thoại có lịch sử đăng nhập tài khoản tên “Trần Hoàng T” hình ảnh đại diện là nam mặc Q phục sĩ quan Q đội(hình ảnh của anh T). Cơ quan điều tra cũng tiến hành kiểm tra điện thoại của chị Lê Thị T và chị Lê Thị N xác định có các tin nhắn nhờ chuyển tiền vào các tài khoản trên từ tài khoản Zalo tên “Trần Hoàng T” có hình ảnh đại diện của anh T.

Theo yêu cầu của Cơ quan điều tra các ngân hàng có liên quan đã sao kê chi tiết lịch sử giao dịch của tài khoản 3511205 143983 của chị Lê Thị T xác định trong ngày 16/9/2021 chị đã chuyển 05 lần với tổng số tiền là 7.050.000đ vào hai tài khoản nêu trên. Tài khoản 0819264264 ngân hàng MB của chị Dương Thị N xác định trong ngày 16/9/2021 chuyển khoản số tiền 6.500.000đ và hai tài khoản nêu trên. Các tài khoản mang tên Nguyễn Văn Q, Dương Triều V , Nguyễn Văn T đều phát sinh giao dịch nhận tiền từ tài khoản của chị T và chị N trong ngày 16/9/2021.

Cơ quan điều tra đã điều tra xác định các tài khoản mang tên Nguyễn Văn Q, Dương Triều V nhưng đều không có người này theo địa chỉ đăng ký tài khoản.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị Lê Thị T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 7.050.000đ; Chị Dương Thị N yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 6.500.000đ.

Bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 13.550.000đ để bồi thường thiệt hại cho người bị hại.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus gắn sim 0367696808, 01 thẻ sim Viettel số đăng ký là 0393878176 có dãy số trên thân sim 8984048000335331162 và số tiền 13.550.000đ hiện đang quản lý theo quy định pháp luật.

Cáo trạng số 99/CT-VKSTX ngày 25/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Lê Văn B về tội : "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn B phạm tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 174; Điểm b, s khoản 1, 2 điều 51; Điểm g khoản 1 điều 52; Khoản 1 điều 38 Bộ luật hình sự; Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn B từ 12(Mười hai) tháng đến 15(Mười lăm)tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 21/9/2021; Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật; Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật. Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo và Bị hại không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật. Các Bị hại đều đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra; Đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đều phản ánh thống nhất khách quan: Từ ngày 15/9/2021 đến ngày 16/9/2021 bị cáo Lê Văn B đã có hành vi dùng hình ảnh của anh Trần Hoàng T tạo lập Zalo mang tên “Trần Hoàng T” để kết bạn với tài khoản Zalo của chị Lê Thị T và chị Dương Thị N là bạn của anh T. Bị cáo B đã giả danh mình là anh T nhắn tin hỏi vay tiền của chị T và chị N. Chị T và chị N đã tin tưởng tài khoản Zalo mang tên “Trần Hoàng T” là do chính anh T bạn của mình sử dụng và việc nhắn tin vay tiền là thật nên chị T đã đồng ý chuyển khoản 05 lần với tổng số tiền 7.050.000đ và chị N đã chuyển số tiền 6.500.000đ vào tài khoản do bị cáo B yêu cầu. Sau khi nhận được tiền bị cáo B đã chuyển tiền vào tài khoản Game M88, sau đó chuyển vào tài khoản cá nhân và rút tiền mặt để chi tiêu cá nhân, tổng số tiền bị cáo B chiếm đoạt là 13.550.000đ. Bị cáo B đã dùng

thủ đoạn gian dối, đưa ra thông tin sai sự thật để mục đích nhằm chiếm đoạt tài sản của các Bị hại. Hành vi của bị cáo B đủ yếu tố cấu thành tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Vì vậy có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Lê Văn B phạm tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 điều 174 BLHS.

Cáo trạng số 99/CT-VKSTX ngày 25/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét về mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo: HĐXX thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; Hành vi của bị cáo gây tâm lý bất B trong quần chúng nhân dân. Bị cáo đã lợi lòng tin của Bị hại để chiếm đoạt tài sản. Điều đó chứng tỏ rằng bị cáo rất coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm minh mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4]. Xét về nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên nên bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo; Bị cáo đã tự nguyện giao nộp tổng số tiền để bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 điều 51 BLHS; Bị cáo đã đầu thú; Bị cáo có thời gian phục vụ trong Quân đội và các Bị hại đều xin giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo nên Bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. HĐXX sẽ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về Hình phạt: HĐXX xét thấy: Bị cáo phạm tội nhiều lần nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, bắt bị cáo cách ly xã hội một thời gian mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, không có thu nhập ổn định, bản thân bị cáo phải chấp hành hình phạt tù nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus đã qua sử dụng là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội nên căn cứ vào điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Đối với 01 thẻ sim số thuê bao 0367.696.808 và 01 thẻ sim Viettel số thuê bao 0393.878.176 có dãy số trên thân sim 8984048000335331162 đều là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị nên căn cứ vào điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 13.550.000đ trả lại cho các Bị hại.

[7]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Xét yêu cầu của Người bị hại là chị Lê Thị T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 7.050.000đ; Chị Dương Thị N yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 6.500.000đ thì HĐXX thấy rằng: Bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của người bị hại để chi tiêu cá nhân nên căn cứ vào điều 48 BLHS buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho người bị hại số tiền trên là phù hợp. Bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 13.550.000đ để bồi thường thiệt hại cho người bị hại nên chị Lê Thị T và chị Dương Thị N được nhận số tiền bồi thường thiệt hại tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và các Bị hại được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Trong vụ án này Anh Nguyễn Văn T không biết B sử dụng tài khoản của mình vào việc nhận tiền lừa đảo và cũng không biết hành vi phạm tội của B nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với anh Trần Hoàng T không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của B và cũng không yêu cầu gì về việc B sử dụng hình ảnh của anh T khi chưa có sự đồng ý nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với Dương Triều V , Nguyễn Văn Q đứng tên đăng ký tài khoản ngân hàng mà B chuyển tiền vào nạp chơi game Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được là ai, ở đâu nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 điều 174 BLHS; Điểm b, s khoản 1, 2 điều 51; Điểm g khoản 1 điều 52; Khoản 1 điều 38 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn B phạm tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"

- Xử phạt: Bị cáo Lê Văn B 12(Mười hai)tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/9/2021.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2, 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus đã qua sử dụng;

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 thẻ sim số thuê bao 0367.696.808(gắn trong điện thoại) và 01 thẻ sim Viettel số thuê bao 0393.878.176 có dãy số trên thân sim 8984048000335331162.

- Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ vào điều 48 BLHS

Chị Lê Thị T được nhận số tiền bồi thường thiệt hại là 7.050.000đ và chị Dương Thị N được nhận số tiền bồi thường thiệt hại là 6.500.000đ tại chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

Toàn bộ số vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng số 24 ngày 16/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

- Về án phí : Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS năm 2015; Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH;

Buộc bị cáo Lê Văn B phải chịu 200.000đ án phí HSST sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo và Bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh T
- THA dân sự;
- THA hình sự Công an huyện T; tỉnh T
- Bị cáo;
- Bị hại
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Hằng